

Bản án số:19/2020/HSST

Ngày: 19- 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Nhung;

- Bà Trần Quang Cảnh;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trương Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 08/2020/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Tri K; sinh năm 1994, tại: H Dương; Nơi đăng ký NTTH: đội 13, thôn Lạc Tr, xã Liên Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh H Dương; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Tri Nhân, sinh năm 1966 và bà: Lê Thị Nôi, sinh năm 1966; vợ: Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm 1994; con: Bùi Tri Bảo, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 22/8/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 02 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2016.

Bị bắt tạm giam ngày 18/9/2019. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1990; trú tại: 295/10 đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, TP. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Thái N, sinh năm 1994; trú tại: 625/42/5 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, nên Bùi Tri K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn dụ người bị hại tới trước số 43/5 hẻm 229 Tân Kỳ Tân Q, sau đó mượn tài sản và nhanh chóng tẩu thoát. Bùi Tri K đã thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ 1: khoảng 21 giờ, ngày 26/5/2019, sau khi bắt xe ôm do anh Nguyễn Tấn H điều khiển đến trước số 43/5 hẻm 229 Tân K -Tân Q, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú thì K kêu anh H dừng lại. K xuống xe và hỏi mượn điện thoại Samsung j3 Pro, màu xanh đen của anh H (với lý do gọi cho người nhà). Anh H tưởng thật nên cho mượn. K giả vờ nói chuyện và đi bộ về phía đầu hẻm (cách anh H khoảng 5m) rồi nhanh chóng bỏ chạy bộ vào trong hẻm 229 tẩu thoát và bắt xe ôm về tiệm bán cá tại địa chỉ 740 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình.

Sau khi lấy được điện thoại, K phát hiện có tài khoản Momo (do K đã sử dụng ứng dụng này nên biết đây là ví điện tử dùng để giao dịch thanh toán qua mạng) nên tìm cách đăng nhập vào ví để chiếm đoạt tiền. K đăng nhập vào ví Momo của anh H bằng cách vào mục quên mật khẩu nhập số điện thoại theo sim được gắn trong điện thoại di động Samsung j3 Pro, một lúc sau tổng đài Momo gửi mật khẩu tạm thời qua tin nhắn số điện thoại, K dùng mật khẩu này để đăng nhập vào ví và sau đó đổi mật khẩu để sử dụng. Khi đăng nhập được vào ví, do ví có ít tiền nên K đã nạp tiền từ tài khoản ngân hàng Viettinbank của anh Nguyễn Tấn H (liên kết từ trước) vào ví Momo số tiền 3.350.000 đồng. Khi ví đã có tiền, K chuyển khoản số tiền 3.390.000 đồng còn trong ví vào số tài khoản 1903179014 của Bùi Tri K mở tại ngân hàng Techcombank và mua một thẻ cào di động mệnh giá 50.000 đồng. Tổng tài sản chiếm đoạt từ ví Momo là 3.440.000 đồng.

Sau đó, K bán chiếc điện thoại di động Samsung j3 Pro cho anh Lưu Quốc V là quản lý tiệm game bắn cá, với giá 1.200.000 đồng.

Ngày 03/6/2019, anh H xem trên mạng xã hội facebook biết K rao bán sim số điện thoại của mình nên hẹn đến 167 Nguyễn Văn Q, quận 12 để giao dịch, đồng thời giữ K lại. Sau đó, K điện cho anh V lấy 11.000.000 đồng để bồi thường cho H và cùng anh V ra về.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 348, ngày 25/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Tân Phú thì giá chiếc điện thoại di động Samsung j3 Pro, số Imei: 354814093456834 là: 2.500.000 đồng.

Về phần dân sự: gia đình anh Nguyễn Tấn H đã được bồi thường 11.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ 2: ngày 21/5/2019, với thủ đoạn như trên K đã chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone X màu trắng (hiện chưa thu hồi được) của anh Nguyễn Thái N tại trước địa chỉ 45/3 hẻm 229 Tân K -Tân Q, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú. Sau đó, bán cho một thanh niên chưa rõ lai lịch trước số nhà 685 Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, với giá 6.000.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 348, ngày 25/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Tân Phú thì giá chiếc điện thoại di động Iphone X, màu trắng 64GB, số Imei: 354846090013218 là: 11.800.000 đồng.

Về phân dân sự: Anh Nguyễn Thái N yêu cầu Bùi Tri K phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. K chưa bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ :

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, số serial: 353687076579736 của Bùi Tri K sử dụng liên lạc.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung j3 Pro, số Imei: 354814093456834 là điện thoại của anh H. Qua làm việc anh H đã nhận được số tiền 11.000.000 đồng, nên anh H không nhận lại điện thoại.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSQ.TP ngày 16 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Bùi Tri K về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 và tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù về tội: “*Cướp giật tài sản*” và từ 01 năm đến 02 năm tù về tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Bùi Tri K đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Tri K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định:

Do không có tiền tiêu xài, nên bị cáo Bùi Tri K đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của những người chạy xe thông qua dịch vụ đặt áp trên điện thoại. Với thủ đoạn dụ người bị hại chở đến trước 43/5 hẻm 229 Tân K -Tân Q, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, tp. Hồ Chí Minh (là nơi mà bị cáo từng sinh sống và thông thuộc địa bàn). Sau đó, giả vờ mượn điện thoại di động của người bị hại gọi điện thoại mục đích để tiếp cận tài sản và nhanh chóng tẩu thoát. Từ ngày 21/5/2019 đến ngày 26/5/2019, Bùi Tri K đã thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung j3 Pro của anh Nguyễn Tấn H và chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone X của anh Nguyễn Thái N. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là: 14.300.000 đồng. Thông qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa đối chiếu với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án cho thấy, mặc dù những người bị hại tự nguyện đưa tài sản cho bị cáo nhưng tài sản vẫn chưa thoát khỏi sự quản lý của những người bị hại, mục đích mượn điện thoại của những người bị hại là để tiếp cận tài sản và là thủ đoạn để chiếm đoạt, sau đó bị cáo đã nhanh chóng tẩu thoát để chiếm đoạt tài sản của những người bị hại. Nên hành vi của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu của tội: *“Cướp giật tài sản”*.

Sau khi chiếm đoạt được 01 điện thoại di động Samsung j3 Pro của anh Nguyễn Tấn H, bị cáo đã truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Momo của anh H trên điện thoại di động để thực hiện hành vi chuyển khoản trái phép số tiền 3.440.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của anh H sang tài khoản ngân hàng của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”*.

Vì vậy, Cáo trạng số 16/CT-VKSQ.TP ngày 16 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Bùi Tri K về tội: *“Cướp giật tài sản”* theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội: *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”* theo điểm c khoản 1 Điều 290 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo có tiền tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã

tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là phù hợp pháp luật.

[6] Đối với Lê Quốc V khi mua điện thoại, không biết điện thoại di động Samsung j3 Pro do K phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không khởi tố về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:*

- Anh Nguyễn Tấn H đã được bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng. Anh H đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Anh Nguyễn Thái N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trị giá 01 điện thoại di động Iphone X, 64 Gb, màu trắng là: 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh N. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận.

[8] *Về xử lý vật chứng:* quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, số serial: 353687076579736 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung j3 Pro, số Imei: 354814093456834 là điện thoại của anh H. Qua làm việc anh H đã nhận được số tiền 11.000.000 đồng, nên anh H không nhận lại điện thoại. Hội đồng xét xử nghĩ nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Thái N.

[9] *Án phí:* Bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Bùi Tri K phạm tội: "*Cướp giật tài sản*" và tội: "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*";

[2] Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

[3] Xử phạt: bị cáo Bùi Tri K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

[4] Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

[5] Xử phạt: bị cáo Bùi Tri K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

[6] Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Buộc bị cáo Bùi Tri K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam, ngày 18/9/2019.

[8] Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Buộc bị cáo Bùi Tri K phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Thái N số tiền: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng, bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền chậm thi hành án.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, số serial: 353687076579736 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung j3 Pro, số Imei: 354814093456834 để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Thái N.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 293/PNK ngày 26/11/2019 của Công an quận Tân Phú, tp. Hồ Chí Minh).

[10] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Tri K phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và: 750.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

[11] Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q.Tân Phú;
- P.PC27-CATP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

